

Số: *462* /TLĐ

Hà Nội, ngày *08* tháng 4 năm 2015

“ V/v hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương  
tăng thêm theo NĐ số 17/2015/NĐ-CP”

**Kính gửi: - Các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố;  
- Các Công đoàn ngành TW và tương đương;  
Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn;  
- Các đơn vị trực thuộc Tổng Liên đoàn.**

- Căn cứ Luật Công đoàn năm 2012.

- Căn cứ Nghị định số 17/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định tiền lương tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương trong lực lượng vũ trang có hệ số lương từ 2,34 trở xuống;

- Căn cứ Thông tư số 32/2015/TT-BTC ngày 17/3/2015 của Bộ Tài chính ban hành hướng dẫn thực hiện Nghị định số 17/2015/NĐ-CP.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương tăng thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức có hệ số lương từ 2,34 trở xuống trong các cấp công đoàn, như sau:

### **1. Đối tượng áp dụng:**

a) Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cấp công đoàn được xếp lương theo bảng lương do Nhà nước quy định, trong chỉ tiêu biên chế, hưởng lương từ nguồn tài chính công đoàn; Người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP và người làm việc theo chế độ hợp đồng có thời hạn từ 12 tháng trở lên trong các cơ quan công đoàn đã được xếp lương theo các bảng lương do Nhà nước quy định thuộc chỉ tiêu biên chế hoặc được Tỉnh, Thành ủy; Tổng Liên đoàn chấp thuận bằng văn bản.

b) Người có hệ số lương từ 2,34 trở xuống quy định tại Điều a được xếp lương theo quy định tại các văn bản sau:

- Quyết định số 128-QĐ/TW ngày 14/2/2004 của Ban Bí thư về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Đảng, Mặt trận và các đoàn thể;

- Nghị định số 204/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính phủ về chế độ tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

### **2. Đối tượng không áp dụng:**

- Cán bộ chuyên trách công đoàn cơ sở; cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công đoàn có hệ số lương từ 2,34 trở xuống đã được hưởng hệ số tiền lương tăng thêm hàng tháng từ nguồn

tiết kiệm theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ ( nay là Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ) hoặc chuyên môn chi hệ số tiền lương tăng thêm cho cán bộ chuyên trách công đoàn bằng hoặc cao hơn 0,08 so với mức lương cơ sở.

- Lao động hợp đồng các đơn vị tự tuyển dụng không được Tổng Liên đoàn, Tỉnh ủy, Thành ủy cho phép tuyển dụng bằng văn bản.

### 3. Mức tiền lương tăng thêm

- Người có hệ số lương từ 2,34 trở xuống được tăng thêm tiền lương bằng 8% mức lương hiện hưởng (gồm hệ số lương theo ngạch, bậc, chức vụ, chức danh hiện hưởng nhân mức lương cơ sở), cụ thể như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Mức tiền lương} \\ \text{tăng thêm hàng} \\ \text{tháng} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Hệ số lương theo} \\ \text{ngạch, bậc, chức} \\ \text{vụ, chức danh} \end{array} \times \begin{array}{l} \text{Mức lương cơ} \\ \text{sở 1.150.000} \\ \text{đồng/tháng} \end{array} \times 8\%$$

- Tiền lương tăng thêm không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế và tính các loại phụ cấp lương.

### 4. Nguồn kinh phí chi trả:

- Trong các cấp công đoàn: Chi trong nguồn tài chính công đoàn hàng năm của đơn vị.

- Đơn vị sự nghiệp công đoàn: Đơn vị tự đảm bảo từ nguồn dự toán ngân sách nhà nước, ngân sách công đoàn được giao đầu năm và các nguồn thu hợp pháp khác.

### 5. Thời điểm chi trả: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2015.

Các nội dung khác không có trong hướng dẫn thực hiện theo Nghị định số 17/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về Tổng Liên đoàn để nghiên cứu, hướng dẫn.

#### Nơi nhận:

- Như trên
- T/trực ĐCT ( để b/c).
- Ban T.chính TLĐ.
- Lưu VT.

**TL. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
TRƯỞNG BAN TÀI CHÍNH**



**Phan Văn Anh**